

Bản án số: 01/2021/HSST

Ngày: 29 /10/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Xuân Dũng.

Bà: Pờ Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2021/TL-ST-HS, ngày 27 tháng 08 năm 2021, theo Thông báo về việc mở phiên tòa số: 01/2021/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

- Lương Thị S - Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1994; Tại xã Mường Đ, huyện Mường Ả, tỉnh Điện B; Nơi ĐKKTT: Khu phố 01, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Lương Văn X (đã chết) và con bà Lò Thị X (đã chết); Chồng: Khoảng Văn L, sinh năm 1993; Con, có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, ngày 08/09/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm N, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngày 18/11/2020 được hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; Tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý; Bị bắt quả tang ngày 17/04/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/04/2021 tại thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C, ngày 11/9/2021 bỏ trốn khỏi địa phương cho đến ngày 13/10/2021 bị bắt truy nã và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+. Ông: Chu Tuấn A - Sinh năm 1997 - Trú tại: Khu phố 07, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Ông: Chim Hoàng L - Sinh năm 2001 - Trú tại: Khu phố 11, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ ngày 17/04/2021 Lương Thị S điều khiển xe máy đi từ nhà ở khu phố 01 đến bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai C, để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đến đoạn đường cách ngã ba rẽ vào bản Pa M khoảng 01 km, S gặp hai người đàn ông lạ mặt đang đứng cạnh đường, qua trao đổi, S mua được của một trong hai người đàn ông này 100 (một trăm) viên Methamphetamine (gồm: 98 viên màu hồng và 02 viên màu xanh) với giá 1.200.000 đồng và 04 (bốn) gói Heroine với giá 1.500.000 đồng (gồm: 02 gói được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng và 02 gói ngoài được gói bằng nilon màu xanh) tất cả số ma túy trên được đựng trong túi nilon màu xanh có mép cài, sau đó S cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe máy quay về nhà, khi đến khu phố I thị trấn Mường T, S đi vào căn nhà bỏ hoang của Lò Thị H rồi đem số ma túy cất giấu tại gốc cây xoài trong vườn. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, S lấy số ma túy tại gốc cây xoài đem vào nhà H lấy 01 (một) gói Heroine và 01 (một) viên Methamphetamine ra để sử dụng, sau đó lấy một mảnh giấy bạc màu vàng gói 01 (một) viên Methamphetamine và lấy 02 (hai) gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh để gần vị trí S ngồi, số ma túy còn lại (01 (một) gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng và 98 viên Methamphetamine) S cất giấu vào túi áo bên trái đang mặc trên người, đến hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày khi S đang sử dụng ma túy trong nhà H thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan, gồm 96 (chín mươi sáu) viên Methamphetamine màu hồng, 02 (hai) viên Methamphetamine màu xanh và 01 (một) gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 34/KLGD ngày 17/04/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T kết luận: Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng đã thu giữ là 3,94 gam, 97 (chín mươi bảy) viên nén màu hồng đã thu giữ có tổng khối lượng là 10,21 gam và 02 (hai) viên nén màu xanh đã thu giữ có tổng khối lượng là 0,19 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 300/GĐ-KTHS ngày 23/04/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 04 (bốn) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine; 02 (hai) mẫu viên nén màu hồng và 01 (một) mẫu viên nén màu xanh gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS-MT ngày 25 tháng 08 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Lương Thị S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thị S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điều 38; Điều 50; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị S từ: 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 10/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nậm N, tỉnh Lai C đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 2,16 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng; 02 (hai) mảnh nilon màu xanh; 01 (một) túi nilon màu xanh có mép cài và 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và những tình tiết của vụ án; không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận của mình để tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 17/04/2021 Lương Thị S đã có hành vi tàng trữ trái phép 14,34 gam ma túy, bao gồm: 3,94 gam Heroine và 10,4 gam Methamphetamine, tại nhà Lò Thị H thuộc khu phố I thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C, mục đích để sử dụng cá nhân thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Năm 2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm N, tỉnh Lai C tuyên phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngày 18/11/2020 được hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đến ngày 26/04/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T khởi tố về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do đó lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*).

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lương Thị S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 06/12 thì ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Nậm N, tỉnh Lai C xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Nhưng bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù, ở nhà lại tiếp tục sử dụng chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét thấy: Bị cáo hiện đang sống ở khu phố 01, thị trấn Mường T, huyện Mường T, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân là người sử dụng chất ma túy, không có việc làm, thu nhập ổn định, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 2,16 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 (*ba*) mảnh giấy bạc màu vàng; 02 (*hai*) mảnh nilon màu xanh; 01 (*một*) túi nilon màu xanh có mép cài và 01 (*một*) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng.

[9]. Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán Heroine và Methamphetamine cho Lương Thị S, nhưng S không biết tên tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này là ai, trong hồ sơ ngoài lời khai duy nhất của S không có tài liệu khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Đối với Lò Thị H là chủ sở hữu ngôi nhà bỏ hoang, khi vụ án xảy ra H không có mặt ở nhà, không biết việc Lương Thị S cất giấu và sử dụng chất ma túy ở nhà của mình nên không phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[12]. Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số: 10/2020/HSST, ngày 08/9/2020 Lương Thị S bị Tòa án nhân dân huyện Nậm N, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đến ngày 18/11/2020 được Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C ra quyết định hoãn chấp hành hình phạt 01 năm tù, trong thời gian 05 tháng đang được hoãn chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đến ngày 17/04/2021 Lương Thị S lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của các bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Lương Thị S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
- Áp dụng: Điều 38; Điều 50; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị S: 07 (*bảy*) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Về tổng hợp hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 10/2020/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nậm N, tỉnh Lai C, xử phạt Lương Thị S 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là: 01 (*một*) năm tù + 07 (*bảy*) năm tù = 08 (*tám*) năm tù, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 13/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,16 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 (*ba*) mảnh giấy bạc màu vàng; 02 (*hai*) mảnh nilon màu xanh; 01 (*một*) túi nilon màu xanh có mép cài và 01 (*một*) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lương Thị S phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tề;
- Công an huyện M.Tề;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tề;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tề;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải